

DocuPrint P285 dw / M285 z

Máy in A4 đen trắng đơn và đa chức năng

Đưa năng suất của bạn lên một cấp độ mới



Vận hành thông minh, mạnh mẽ và hiệu quả

Fuji Xerox DocuPrint P285dw và M285z là giải pháp hoàn hảo cho nhóm tại các doanh nghiệp vừa và nhỏ với nhu cầu in đen trắng chất lượng cao, nhanh chóng và hiệu quả cùng khả năng kết nối linh hoạt trong một kích thước nhỏ gọn.

NĂNG SUẤT VÀ ĐỘ TIN CẬY

- **Tốc độ và chất lượng** – Với tốc độ lên đến 34 trang một phút - dòng máy 285 hỗ trợ độ phân giải lên đến 1200 x 1200 dpi, mang lại chất lượng cao nhất cùng thời gian cho ra bản chụp đầu tiên nhanh hơn.
- **Sự cải tiến cùng độ tin cậy** – Được xây dựng trên danh tiếng của Fuji Xerox, bạn có thể yên tâm về khả năng xử lý kỹ thuật đơn giản, thao tác dễ dàng và chất lượng in ấn nổi bật, thiết bị này mang đến khả năng in ấn mượt mà bất cứ khi nào bạn cần.
- **Bộ nạp và đảo tài liệu tự động một lần chạy (SPDADF)** – DocuPrint M285z được trang bị bộ nạp 50 tờ có thể quét chỉ trong một lần chạy, giúp giảm thời gian xử lý và thời gian chờ.

IN ẤN HIỆU QUẢ VỚI CHI PHÍ PHẢI CHĂNG

- **Chi phí vận hành thấp** – Chi phí vận hành máy in luôn nhiều hơn so với chi phí mua ban đầu, tuy nhiên dòng máy in Fuji Xerox được thiết kế để luôn đảm bảo chi phí vận hành tổng thể thấp, phù hợp với nhu cầu kinh doanh của bạn với khả năng lựa chọn ống mực in được 3K hoặc 4,5K trang.
- **Tiết kiệm mực** – Với chế độ tiết kiệm mực, máy in có thể kéo dài tuổi thọ của hộp mực in bằng cách thay đổi mật độ mực trong khi in, giúp tiết kiệm chi phí cho từng bản in.
- **Tiết kiệm giấy** – Bằng cách sử dụng tính năng in dồn trang thông minh, bạn có thể in nhiều trang trên một tờ giấy, như một cách tiết kiệm mực in và giấy, giảm chi phí in.

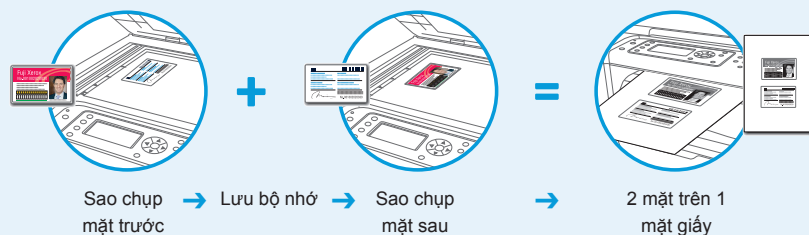
NÂNG CAO HIỆU SUẤT VỚI CÁC TÍNH NĂNG THÔNG MINH

- **Tính năng In hai mặt và In thông qua WiFi là tính năng chuẩn trong toàn dòng máy** – Với chức năng in hai mặt tiêu chuẩn, thiết bị này giúp tăng hiệu suất đồng thời giảm chi phí và dễ sử dụng.
- **Giao diện màn hình cảm ứng dễ sử dụng** – DocuPrint M285 z có giao diện màn hình cảm ứng màu 2,7” để sử dụng. Thiết bị có thể nhanh chóng tạo ra các bản in chất lượng theo yêu cầu thông qua một giao diện rõ ràng, đơn giản giúp người dùng dễ dàng truy cập vào các chức năng.
- **Sao chụp thẻ ID thông minh** – Chức năng này cho phép bạn nhanh chóng sao chụp cả hai mặt của thẻ ID lên một mặt giấy, người dùng chỉ cần sao chụp một mặt, sau đó lật ngược lại và thiết bị sẽ tự động thực hiện mọi công việc còn lại. Không cần phải di chuyển giấy hay đặt thẻ ở một vị trí khác, người dùng chỉ cần sử dụng chức năng này tiết kiệm thời gian và tiền bạc.



SAO CHỤP THẺ ID THÔNG MINH

Tính năng sao chụp thẻ ID cho phép người dùng tiến hành sao chụp cả hai mặt của thẻ lên cùng một mặt giấy. Người dùng chỉ cần đặt từng mặt của thẻ ID lên trên bề mặt máy và nhấn nút khởi động để thực hiện.



KHẢ NĂNG KẾT NỐI VỚI TÍNH NĂNG IN DI ĐỘNG TIÊN TIÊN

Người dùng có thể in từ bất kỳ thiết bị nào một cách dễ dàng và nhanh chóng. DocuPrint P285dw/M285z được trang bị các giải pháp kết nối toàn diện nhất hiện nay.



AirPrint

Máy in có hỗ trợ ứng dụng AirPrint, bạn có thể dễ dàng in từ thiết bị sử dụng hệ điều hành iOS mà không cần cài đặt ổ đĩa hoặc cấu hình máy.



Sẵn sàng in trong Google Cloud

Chỉ cần kết nối máy in Fuji Xerox với Internet để in từ các ứng dụng chạy trên điện thoại, máy tính bảng, thiết bị chrome, PC và các thiết bị kết nối web khác trực tiếp với máy in.



Wi-Fi Direct

Kết nối liền mạch và in một cách nhanh chóng và dễ dàng với thiết bị có hỗ trợ Wi-Fi Direct mà không cần sử dụng điểm truy cập.



Fuji Xerox Print Utility

Cho dù là thiết bị sử dụng hệ điều hành iOS hay Android, Fuji Xerox Print Utility cho phép người dùng in và quét trực tiếp một cách tiện lợi ngay trong tầm tay. Tải xuống ứng dụng ngay hôm nay từ App Store cho iOS hoặc Play Store cho Android.



Mopria Certified

In các tài liệu công việc với điện thoại thông minh và máy tính bảng Android bằng cách kết nối với bất kỳ máy in nào của Fuji Xerox có chứng nhận Mopria. Các dịch vụ in Mopria có thể được tải xuống miễn phí từ Google Play TM Store (AndroidTM 4.4 trở lên).



Near Field Technology

Chỉ cần chạm để kết nối, in hoặc quét bằng thiết bị có hỗ trợ NFC.



Người dùng có thể chạm bất kỳ thiết bị có hỗ trợ NFC để in hoặc quét thông qua ứng dụng Fuji Xerox Print Utility*. Chỉ cần chọn ảnh hoặc tài liệu muốn in và chạm thiết bị của bạn vào DocuPrint P285dw/M285z.

*Người dùng phải cài đặt Fuji Xerox Print Utility để sử dụng chức năng này.

Thông số kỹ thuật DocuPrint P285dw/M285z

Tên sản phẩm	DocuPrint P285 dw	DocuPrint M285 z
Chức năng	Máy in A4 đen trắng	Máy in A4 đa chức năng đen trắng
Chức năng in		
Tốc độ in (A4) ¹	Lên tới 34 trang/phút	
Tốc độ in hai mặt (A4)	Lên tới 8 trang/phút (16 mặt một phút)	
Độ phân giải in	Lên tới 1200 x 1200 dpi ở tốc độ tối đa	
Thời gian cho ra bản chụp đầu tiên (A4 SEF) (Ở nhiệt độ 23°C trong trạng thái sẵn sàng)	Tối đa 7 giây	
Thời gian khởi động ở 23°C	Tối đa 4 giây (từ Chế độ ngủ) và 26 giây (chế độ khởi động)	Tối đa 4 giây (từ Chế độ ngủ) và 28 giây (chế độ khởi động)
Bộ nhớ	128 MB	256 MB
Bộ xử lý	600 MHz	
PDL	PCL6, mô phỏng PS3	
Bảng điều khiển	Màn hình LCD đồng	Màn hình cảm ứng màu 2.7"
Kết nối	Không dây, 10 Base-T/100Base-TX Ethernet, USB2.0 Hi-Speed	
Giao thức mạng	IPv4: ARP, RARP, BOOTP, DHCP, APIPA(Auto IP), WINS/NetBIOS name resolution, DNS resolver, mDNS, LLNMR responder, LPR/LPD, Custom Raw Port/Port 9100, IPP/PPS, (FTP Server), SNMPv1/v2c/v3, HTTP/HTTPS Server, TFTP Client and Server, SMTP Client, ICMP, Web Services (Print) IPv6: NDP, RA, DNS Resolver, mDNS, LLNMR responder, LPR/LPD, Custom Raw Port/ Port 9100, IPP/PPS, FTP Server, SNMPv1/v2c/v3, HTTP/HTTPS Server, TFTP Client and Server, SMTP Client, ICMPv6, Web Services (Print) AirPrint, Google Cloud Print, FX Print Utility for iOS and Android , Mopria Certified, Near Field Technology (NFC)	
In trên di động		
Hệ điều hành hỗ trợ ⁸	Windows® 7(32/64), Windows® 8.1(32/64), Windows 10(32/64), Windows Server 2008 (32/64), Windows Server 2008 R2, Windows Server 2012, Windows Server 2012 R2, Windows Server 2016® Mac OS X v. 10.11, 10.12, 10.13 ⁹	
Tự động in hai mặt		
Kích cỡ giấy đầu vào (Khay giấy)	Cầu hình ANZ/TW/KR/CH: A4 SEF, Letter SEF, A5 SEF/LEF, A6 SEF, 16K (chỉ ở Trung Quốc), 210x270mm (chỉ ở Đài Loan) Universal Tray cầu hình AP/IDN: Folio (8.5" x 13") SEF, Legal SEF, Executive, A4 SEF, Letter SEF, A5 SEF/LEF, A6 SEF	
Dung lượng giấy đầu vào (Khay giấy)	250 tờ 80gsm	
Dung lượng giấy đầu vào (Khay đa mục đích)	30 tờ	
Kích cỡ giấy đầu vào (Khay đa mục đích)	Rộng 76.2–216 mm, Dài 127–355.6mm Phong bì (COM-10, Monarch, C5, DL)	
Dung lượng giấy đầu ra	150 tờ 80gsm (Úp mặt xuống), 1 tờ (Mặt giấy hướng lên với nắp sau mở ra)	
Loại giấy (Khay chính, hoặc khay đảo mặt)	Giấy thường, giấy tái chế, giấy dày (trừ in hai mặt)	
Loại giấy (Khay đa mục đích)	Giấy thường, giấy dày, giấy tái chế, nhân, phong bì, giấy bond	
Trọng lượng giấy đầu vào (Khay giấy)	60 tới 163 gsm	
Trọng lượng giấy đầu vào (Khay đa mục đích)	60 tới 230 gsm	
Bộ nạp bản gốc tự động	–	Có
Bộ nạp và đảo bản gốc tự động quét một lần	–	Lên tới 50 tờ
Chu kỳ vận hành tối đa hàng tháng	15k trang	
Vòng đời thiết bị	50K trang (Hai mặt 25k trang) hoặc 5 năm	
Tính năng in	Chế độ tiết kiệm mực, dồn trang (2,4,9,16, hoặc 25) ⁵ , Áp phích ⁵ (4,9,16,25), thêm Đầu trang/chân trang ⁷ (thời gian & ngày tháng và/hoặc user ID), Dấu chìm ⁵ , in hai mặt thủ công ⁷ , tạo sách thủ công ⁵	
Kích thước (WxDxH)	356.0 x 388.0 x 183.0 mm	410.0 x 426.5 x 318.5 mm
Trọng lượng (không tính phụ tùng)	6.9 kg	11.6 kg
Nhiệt độ môi trường khi vận hành	Lưu trữ: 0° C tới 40° C, Vận hành: 10° C tới 32.5° C	
Độ ẩm	Môi trường vận hành: 20% tới 80%RH (không ngưng tụ), 23° C, 10%	
Tiếng ồn: mức độ âm thanh	Chế độ in: tối đa 49 dB(A) Chế độ sẵn sàng: tối đa 30 dB(A)	
Nguồn điện	Đối với các dòng máy ở AP & Trung Quốc (trừ Đài Loan): 220–240 VAC, 50/60 Hz Đối với dòng máy ở Đài Loan: 110–120 VAC, 50/60 Hz	
Mức tiêu thụ điện ²	Chế độ sẵn sàng/chờ: 48/48W (220-240V/110-120V); Chế độ in: Khoảng 510/546W (220-240V/110-120V); Chế độ ngủ: 0.6/0.6W (220-240V/110-120V);	Chế độ sẵn sàng/chờ: 42/43.5W (220-240V/110-120V); Chế độ in: Approx. 475/450W (220-240V/110-120V); Chế độ ngủ: 1.1/1.2W (220-240V/110-120V);
Giá trị TEC	1.2 kWh/week 220-240V 1.4 kWh/week 110-120V	1.3 kWh/week 220-240V 1.5 kWh/week 110-120V
Thông số kết nối không dây		
Mạng LAN không dây	IEEE 802.11b/g/n (Infrastructure), IEEE 802.11g/n (Wi-Fi Direct TM)	
Bảo mật mạng không dây	WEP 64/128 bit, WPA-PSK(TKIP/AES), WPA2-PSK(TKIP/AES)	
Bảo mật mạng (Không dây)	SMTP-AUTH, SNMP v3	
Wireless Certification	Wi-Fi Certification Mark License (WPA/WPA2-Personal), Wi-Fi Protected Setup (WPS) Identifier Mark Licensee, Wi-Fi CERTIFIED Wi-Fi Direct	
NFC	Có	
Chức năng sao chụp		
Tốc độ sao chụp (A4)	–	Lên tới 34 cpm
Độ phân giải sao chụp	–	Lên tới 600 x 600 dpi
Thời gian cho ra bản chụp đầu tiên	–	Flat Bed: 9 giây ADF: 10 giây
(Một mặt ở nhiệt độ 23°C trong trạng thái sẵn sàng)	–	25 - 400 %
Phóng to/Thu nhỏ	–	Lên tới 99
Sao chụp nhiều bản	–	ID Card Copy, N in 1 copying (N=2..4), Sort (Lên tới 99 trang)
Tính năng sao chụp	–	Có
Tự động sao chụp 2 mặt		
Loại	–	Colour CIS
Tự động quét 2 mặt	–	Có
Độ phân giải quét	–	Tùy chọn: (Mặt kính quét) Lên tới 1200 x 1200 dpi / (ADF) Lên tới 600 x 600 dpi (đen trắng/màu) Tăng cường: Lên tới 19,200 x 19,200 dpi ⁷
Độ sâu quét	–	In ra 8 bit
Kích cỡ tài liệu	–	Trực cuộn: tối đa 215.9mm x 300mm; ADF: tối đa Rộng 105–215.9 x Dài 147.3–355.6mm
Đích quét	–	Quét vào máy tính và ứng dụng (Email, Tập tin hình ảnh) bằng tiện ích ControlCenter, Quét tới FTP
Trình điều khiển hỗ trợ	–	Windows®: TWAIN, WIA for Windows Windows® 7/Windows® 8 - 1/Windows® 10 AirPrint usage (TWAIN, ICA) for OS 10.11/10.12/10.13
Chức năng fax		
Độ tương thích	–	ITU-T Super G3
Hệ thống giao tiếp	–	PSTN
Tốc độ Modem	–	Lên tới 33.6Kbps
Truyền dữ liệu	–	Lên tới 500 trang *
Nhận fax không cần giấy	–	Lên tới 500 trang *
Độ phân giải fax	–	Siêu mịn 8dot/mm x 15.4 dot/mm
Quay số nhanh	–	Lên tới 200 địa điểm
Broadcasting	–	Lên tới 250 địa điểm
Tính năng fax	–	Gửi và nhận fax qua máy tính (Chỉ dành cho Windows)
Bảo hành	Vui lòng kiểm tra với đại lý bán Fuji Xerox để biết thêm thông tin	
Vật tư tiêu hao		
Vật tư được giao hàng	Mực khoảng 3,000 ⁺ trang và trống khoảng 12,000 ⁺ trang	
Hộp mực dung lượng cao (3.000 trang) ³	CT202877	
Hộp mực dung lượng cực cao (4.500 trang) ³	CT202878	
Trống mực ⁴ (12.000 trang)	CT351134	

¹Tốc độ in/sao chụp có thể giảm tùy theo loại giấy, kích thước giấy và các điều kiện in. ²Đo kích thước khi máy được kết nối với giao diện USB. ³Năng suất được công bố phù hợp với tiêu chuẩn ISO/IEC 19752. Năng suất sẽ thay đổi dựa trên mức độ bao phủ hình ảnh và chế độ in. ⁴Năng suất trống có thể khác nhau tùy theo loại sử dụng. ⁵Chỉ hệ điều hành Windows. ⁶Trình điều khiển Mac có sẵn để tải về trên web. ⁷Quét tối đa 1200 x 1200 dpi với trình điều khiển WIS (Windows image Acquisition) trong Windows 7 và Windows 8.1, có thể chọn lên đến 19200 x 19200 dpi có thể bằng cách sử dụng tiện ích máy quét. ⁸Chỉ hỗ trợ in mạng trên Windows Server OS. ⁹In dồn trang cho Mac (2.4,6,9 hoặc 16). Tất cả tên sản phẩm và tên công ty được đề cập trong tài liệu này là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của các công ty tương ứng. ⁺Số đo thử nghiệm ITU-T, độ phân giải tiêu chuẩn

Sản phẩm này đã được kiểm tra và chứng nhận tuân thủ các yêu cầu về Thiết bị Laser Loại 1 được xác định theo tiêu chuẩn quốc tế IEC60825-1: 2007 và không có nguy cơ tiếp xúc với ánh sáng. Sản phẩm không phát ra ánh sáng nguy hiểm do được trang bị các thành phần và vỏ bảo vệ ánh sáng để ngăn ngừa các chùm ánh sáng khi vận hành và bảo trì. Chiều dài sóng bức xạ laser bên trong: 770 - 800 nm Đầu ra: tối đa 25 mW, Loại Laser: Loại 3B
Nghiêm cấm sao chép: Vui lòng lưu ý pháp luật nghiêm cấm các hình thức sao chép sau
Nôi ngoại tệ, cổ phiếu, trái phiếu chính phủ và các chứng chỉ trái phiếu địa phương. Các loại tem bưu phẩm, bưu thiếp không được sử dụng, v.v...
Các loại tem chứng nhận theo quy định của pháp luật.
Các hình thức sao chép liên quan đến tác quyền (tác phẩm văn học, âm nhạc, hội họa, điêu khắc nghệ thuật, bản đồ, tác phẩm điện ảnh, bản vẽ, tác phẩm hình nghệ thuật, etc.) bị nghiêm cấm trừ khi việc sao chép đó nhằm mục đích sử dụng cá nhân, gia đình hoặc tương đương trong phạm vi giới hạn



**An toàn sử dụng**

Trước khi sử dụng thiết bị, vui lòng đọc kỹ Sách hướng dẫn cẩn thận để sử dụng đúng cách.
Sử dụng sản phẩm với nguồn điện và điện áp được chỉ định.
Chắc chắn thiết bị phải được tiếp đất để tránh xảy ra các sự cố về điện.

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ với chúng tôi qua địa chỉ:

Công ty TNHH Fuji Xerox Việt Nam
Tầng 12, Tòa nhà Vincom
72 Lê Thánh Tôn, Quận 1, TP HCM
Điện thoại: (84-28) 38 290 038
Fax: (84-28) 38 290 032

Chi nhánh Hà Nội
Tầng 14, Tòa nhà VCCI
9 Đào Duy Anh, Q. Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 38 241 063
Fax: (84-24) 38 241 113

Chi nhánh Hải Phòng
Tầng 4, Tòa nhà Harbour View
12 Trần Phú, Q. Ngô Quyền, Hải Phòng
Điện thoại: (84-225) 3859 236
Fax: (84-225) 3859 239

Chi nhánh Đà Nẵng
Tầng 5, Tòa nhà VP Indochina Riverside
74 Bạch Đằng, Q. Hải Châu, Đà Nẵng
Điện thoại: (84-236) 3892 896
Fax: (84-236) 3892 895

<http://www.fujixerox.com.vn>

Xerox, Xerox và Thiết Kế cũng như Fuji Xerox và Thiết Kế là những nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã được đăng ký của Xerox Corporation tại Nhật Bản và/hoặc các quốc gia khác.

Thông tin trên có giá trị ở thời điểm tháng 10 năm 2017. MARS5666

